

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 386/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 26/11/2018

V/v ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Hiếu

2. Ông Đặng Văn Khánh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 198/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018 về việc “*Ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70A/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1989

- Bị đơn: Ông Lê Việt P, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng
(Bà T có mặt, ông P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 09 tháng 7 năm 2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn bà Đặng Thị T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị T đăng ký kết hôn với ông Lê Việt P vào năm 2011 tại UBND phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại tổ 24, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông P chơi bời banh bóng, cá độ...không lo làm ăn, không có trách nhiệm với vợ con,

đến tháng 05 năm 2017 thì ông P bỏ đi. Bà và gia đình đã nhiều lần hỏi thăm và tìm kiếm nhưng không ai biết tin tức của ông P. Nay bà yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho ông được ly hôn ông Lê Việt P.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Trương Minh Q, sinh ngày 31/10/2012. Ly hôn, bà có nguyện vọng được nhận nuôi con Minh Q cho đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung: Bà xác nhận không có

Về nợ chung: Bà xác nhận không có

Toà án đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với ông Phương nhưng ông Phương vẫn không có mặt tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Việt P đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

2. Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Việt P và bà Đặng Thị T kết hôn với nhau vào năm 2011, đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng. Quan hệ hôn nhân giữa ông P và bà T là hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, ông P và bà T sống tại tổ 24, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình sống chung, cuộc sống gia đình không hạnh phúc do ông P chơi bời banh bóng, cá độ...không lo làm ăn, không có trách nhiệm với vợ con đến tháng 05 năm 2017 thì ông P bỏ đi cho đến nay. Bà T đã đi tìm, hỏi thăm đến gia đình người thân nhưng không ai biết ông P đang ở đâu. Trong quá trình thụ lý, giải quyết yêu cầu xin ly hôn của bà T, Tòa án đã đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng yêu cầu ông P về để giải quyết ly hôn nhưng ông P vẫn không về và không có liên lạc gì. Chính quyền địa phương nơi vợ chồng bà T và ông P cư trú đã xác nhận mâu thuẫn vợ chồng như nội dung bà T trình bày. Việc Ông P bỏ nhà đi khỏi địa phương, cắt đứt mọi thông tin, không liên lạc với bà T điều đó chứng tỏ ông P không muốn níu kéo tình cảm vợ chồng, hai bên đã không còn tình cảm với nhau, vợ chồng không thể tiếp tục cuộc sống chung được. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà T ông P đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội

đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đặng Thị T đối với ông Lê Việt P

[3] Về quan hệ con chung: Bà T và ông P có một con chung tên Lê Trương Minh Q, sinh ngày 31/10/2012. Ly hôn, bà T có nguyện vọng được nhận nuôi con Minh Q cho đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy từ tháng 5 năm 2017 đến nay, ông P đã bỏ nhà ra đi, bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng con, hơn nữa cháu Q còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho cháu Q, giao cháu cho bà T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nên HĐXX không xét

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T xác nhận không có nên HĐXX không đề cập đến.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà T phải chịu là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 107, 110 Luật hôn nhân gia đình; các điều 147, 266, 267, 273, khoản 1 Điều 228, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đặng Thị T đối với ông Lê Việt P

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Đặng Thị T được ly hôn ông Lê Việt P

2. Về quan hệ con chung: Giao con Lê Trương Minh Q, sinh ngày 31/10/2012 cho bà Đặng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết vì lợi ích con chung hai bên đều có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Đặng Thị T phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Thu đã nộp theo biên lai thu số 5279 ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

4. Báo cho bà Đặng Thị T biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Riêng ông Lê Việt P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q. Cẩm Lệ;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thu Trang

